

Nội dung 1: **VĂN HỌC LÀ NGHỆ THUẬT NGÔN TỪ**

1. Ngôn từ là chất liệu xây dựng hình tượng của văn học

Nghệ thuật nói chung đều phản ánh cuộc sống con người nhưng mỗi ngành nghệ thuật có một chất liệu riêng. Hội họa dùng màu sắc, đường nét... âm nhạc diễn tả bằng âm thanh, tiết tấu... điêu khắc dùng chất liệu (kim loại, đá, gỗ...) tạo nên hình khối, đường nét v.v... Còn văn học phải diễn tả bằng ngôn từ. Mỗi tác phẩm văn học phải được gắn liền với một thứ ngôn ngữ và văn tự (gốc) nhất định. Ngôn ngữ, văn tự là công cụ của nhà văn. Nhà văn Nguyễn Tuân được ca ngợi là bậc thầy về ngôn ngữ. Văn của ông là tờ hoa, là trang văn. Hồ Chí Minh viết văn làm thơ bằng tiếng mẹ đẻ, bằng tiếng Pháp, bằng chữ Hán.

2. Những đặc điểm của ngôn từ văn học

- Nhà văn nhà thơ phải sử dụng ngôn từ và trau chuốt nó, tạo thành một thứ ngôn ngữ văn chương giàu có, sang trọng, đẹp đẽ. Ngôn ngữ văn học có những đặc điểm sau:

- Tính hệ thống
- Tính chính xác
- Tính truyền cảm
- Tính hình tượng
- Tính hàm súc, đa nghĩa
- Tính cá thể hoá

Trong đó, tính chính xác, tính truyền cảm, tính hình tượng là cực kỳ quan trọng. Nói rằng “Văn hoa dã chất chi đối”, “Lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu” là như vậy. Kim Trọng khen Kiều khi nàng làm một bài thơ viết lên bức tranh Kim Trọng mới vẽ:

“Khen tài nhả ngọc phun châu,
Nàng Ban, ả Tạ cũng đâu thế này!”

Nhà văn sử dụng ngôn từ để xây dựng hình tượng văn học. Vì thế đọc sách hoặc phân tích thơ văn không được thoát li văn bản và ngôn từ.

Ngoài ra, ngôn từ còn phải có tính trong sáng, phù hợp chuẩn mực toàn dân và có tính mới lạ, hấp dẫn.

3. Tính chất “phi vật thể” của chất liệu ngôn từ và khả năng diễn tả đặc biệt phong phú của nghệ thuật ngôn từ

- Xem tranh xem ti vi... đã thấy được cụ thể cảnh vật, sự việc biểu hiện. Đọc văn, ta phải tưởng tượng, liên tưởng, suy luận, cảm xúc với tất cả mọi giác quan và tâm hồn, mới hình dung được cảnh vật, sự việc. Điều đó nói lên rằng, ngôn từ mang tính chất “phi vật thể”. Con chữ đây, câu thơ đây nhưng không phải ai cũng hiểu và cảm như nhau.

- Ngôn từ có sức mạnh vạn năng, có thể diễn tả sự việc theo dòng chảy lịch sử qua hàng trăm năm, hàng vạn năm trên một không gian hữu hạn hoặc rộng lớn vô hạn.

- Ngôn từ còn có khả năng diễn tả những rung động biến thái của tâm hồn con người. Thật là kỳ diệu khi Nguyễn Trãi viết:

“Ngư ca tam xướng yên hồ khoát,
Mục đích nhất thanh thiên nguyệt cao!”
(Úc Trai thi tập)

Văn học là sự thể hiện tinh tế tư tưởng và tình cảm, ước mơ và khát vọng, quan điểm và lý tưởng thẩm mỹ của nhà văn đối với con người và cuộc sống. Mỗi trang văn, mỗi bài thơ (đích thực) dù nói về gì, đề tài gì rộng lớn hay bé nhỏ đều thể hiện lòng yêu, sự ghét

của tác giả, thể hiện một quan điểm nhân sinh hoặc lên án cái ác, hoặc ca ngợi tình yêu, đưa tới sự hướng thiện, cái cao cả, cái đẹp của thiên nhiên và con người. Văn học mang tính khuynh hướng rõ rệt.

“Độc ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hết tội,
Dơ bẩn thay, nước Đông Hải không rửa sạch mùi
Lẽ nào trời đất dung tha
Ai bảo thần dân chịu được

(Nguyễn Trãi)

“Trăng nhập vào dây cung nguyệt lạnh
Trăng thương, trăng nhớ, hơi trăng ngần.
Đàn buồn, đàn lặng, ôi đàn chậm,
Mỗi giọt rơi tàn như lệ ngân...

(Nguyệt Cầm – Xuân Diệu)

“Yêu biết mấy, những con người đi tới
Hai cánh tay như hai cánh bay lên
Ngực đón những phong ba dữ dội
Chân đạp bùn không sợ các loài sên”

(“Mùa thu tới” – Tô Hữu)

Nếu không hiểu được ngôn từ sao có thể cảm được cái hay của hai câu thơ trên?

4. Văn học (nghệ thuật ngôn từ) là một lĩnh vực độc đáo

- Văn học nghệ thuật bao gồm: tác phẩm, nhà văn và quá trình sáng tác, hiện thực đời sống, bạn đọc và quá trình tiếp nhận.

- Sự độc đáo của tác phẩm văn chương được thể hiện qua các yếu tố:

+ Về tác phẩm: Tác phẩm độc đáo phải là “một phát minh về hình thức và khám phá về nội dung”

+ Về nhà văn: Để có một tác phẩm văn học độc đáo, nhà văn phải có phong cách riêng. Nghĩa là phải có những nét riêng độc đáo trong trong nhận thức, trong phản ánh cuộc sống, trong sáng tạo hình thức nghệ thuật và để lại dấu ấn riêng trên từng trang sách.

+ Về hiện thực đời sống: Hiện thực trong tác phẩm văn học vừa giống như ngoài đời vừa không giống và phải là một hiện thực độc đáo được phản ánh qua cái nhìn độc đáo của nhà văn.

(Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng vật liệu mượn ở thực tại nhưng nghệ sĩ không ghi lại những cái đã có rồi mà muốn nói một điều gì mới mẻ).

+ Về người đọc và quá trình tiếp nhận: Người đọc luôn đòi hỏi văn học nghệ thuật phải độc đáo, mới lạ. Họ sẽ nhàm chán nếu cứ gặp lại cái cũ lỗi thời. Người đọc cũng phải có cái nhìn độc đáo mới có thể khám phá hết cái độc đáo của nhà văn và tác phẩm. Càng có năng lực thẩm mỹ thì người đọc càng có cơ hội tìm thấy tiếng nói độc đáo của nhà văn.

⇒ Nghệ thuật là lĩnh vực độc đáo là nói đến bản chất thẩm mỹ của nghệ thuật.

Nội dung 2:

VĂN HỌC LÀ TÁM GƯƠNG PHẢN ÁNH ĐỜI SỐNG

1. Thực tại đời sống là cội nguồn sáng tạo nghệ thuật

- Không có cuộc sống sẽ không có sáng tạo nghệ thuật. Đối tượng phản ánh của văn học là con người trong không gian, thời gian, thiên nhiên, vũ trụ và trong các mối quan hệ xã hội. Văn học phản ánh đời sống của con người và nhận thức về con người với ước mơ tâm tư nguyện vọng.

- Thực tại đời sống là đề tài vô tận cho văn chương khai thác và phản ánh, là chất liệu vô cùng phong phú sinh động cho nhà văn lựa chọn và sử dụng trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Hiện thực chính là cái nôi nuôi dưỡng nhà văn, là mảnh đất nhà văn sống hình thành cảm xúc. "Cuộc đời là nơi xuất phát cũng là nơi đi tới của văn học", "Nhà văn là người thư kí trung thành của thời đại". Bởi vậy văn học là cuốn " bách khoa toàn thư" về đời sống và con người. Nhà văn lấy chất liệu là cuộc sống hiện thực, từ đó cung cấp cho con người nhưng tri thức về xã hội, làm giàu vốn tri thức của con người.

- Văn học là tấm gương phản ánh đời sống, không bám sát đời sống nhà văn sẽ không thể cho ra đời những tác phẩm văn học giàu chất sống, có giá trị. Nếu thoát li thực tại, văn chương sẽ rơi vào siêu hình, thần bí.

2. Không thể đánh đồng thực tại với văn chương

- Văn học phản ánh đời sống nhưng không bê nguyên xi hiện thực vào trong tác phẩm. Nếu đánh đồng thực tại với văn chương thì lúc đó văn chương không phải là sáng tạo nghệ thuật. Nếu văn chương chỉ và ghi chép lại những điều đã có trong hiện thực thì người đọc cũng chỉ nhìn thấy trong tác phẩm những gì họ nhìn thấy ngoài đời và như vậy văn chương không còn cần thiết và không có giá trị gì, tác phẩm sẽ trở nên nhạt nhẽo, vô hồn.

- Thực tại trong văn học không phải là sự phản ánh máy móc, rập khuôn mà được thể hiện qua chủ quan của người nghệ sĩ. Nó được phản chiếu qua tâm hồn, trí tuệ, cảm xúc mãnh liệt của nhà văn trước hiện thực. Nếu nhà văn chỉ chụp ảnh cuộc sống thì không cần đến vai trò của nhà văn. Sứ mệnh của nghệ sĩ là phản ánh hiện thực theo cái mới, qua tác phẩm kí thác những thông điệp tinh thần muốn gửi đến bạn đọc, hướng con người đến vẻ đẹp chân- thiện- mỹ. Để đạt được hiệu quả nghệ thuật, trong tác phẩm hiện thực đôi khi được hư cấu, tô đậm hơn.

- Thực tại trong tác phẩm văn chương bao gồm cả những điều mà mọi người đều đã thấy và cả vấn đề người khác chưa thấy, những điều sâu sắc mới mẻ mà chỉ nhà văn mới thấy.

- Hiện thực đời sống được người nghệ sĩ sắp xếp, tái hiện một cách sáng tạo thành chỉnh thể nghệ thuật. Tuy nhiên sự lựa chọn, sắp xếp hiện thực trong tác phẩm văn chương cần phải tạo cho nhà văn, nhà thơ một tiếng nói riêng, một phong cách riêng, tạo nên sự hấp dẫn với bạn đọc.

Có thể nói, tác phẩm văn học đích thực phải là sự phản ánh, sáng tạo, kiến giải hay về con người và đời sống.

3. Thực tại trong tác phẩm văn chương là cơ sở tạo nên giá trị hiện thực của tác phẩm

3.1. Biểu hiện của tính hiện thực của tác phẩm văn học là:

+ Phản ánh đúng thực tại, bản chất của đời sống và chức năng của văn học là giúp con người nhận thức đời sống xã hội.

+ Sự chân thực của cảm xúc, đánh giá, bày tỏ thái độ của người nghệ sĩ trước hiện thực, sự thể hiện bản lĩnh, nhân cách, cá tính độc đáo, tài năng của họ.

3.2. Bản chất của tính hiện thực trong tác phẩm văn học

+ Đối tượng phản ánh của văn học là toàn bộ thế giới khách quan, có nghĩa là phạm vi phản ánh của văn học bao gồm tất cả những gì có trong thực tế khách quan. Hiện thực là cội nguồn sản sinh ra các sáng tác văn học và đồng thời là chìa khóa giải thích những hiện tượng phức tạp trong văn học. Cho nên có thể nói tính hiện thực là thuộc tính tất yếu của văn học.

+ Giá trị hiện thực của tác phẩm văn học là toàn bộ hiện thực được nhà văn phản ánh trong tác phẩm văn học, tùy vào ý đồ sáng tạo mà hiện thực đó có thể đồng nhất với thực tại cuộc sống hoặc có sự khúc xạ ở những mức độ khác nhau. Hiện thực trong các tác phẩm văn chương có thể là hiện thực được hư cấu.

- Văn học không tách rời tư tưởng nhưng chính tư tưởng cũng bắt nguồn từ hiện thực, bởi ý thức con người chính là sự phản ánh đời sống xã hội. Vì thế có thể khẳng định, bất kì nền văn học nào cũng được hình thành trên một cơ sở hiện thực nhất định. Cho dù là một tác phẩm lãng mạn hay một tác phẩm viễn tưởng thì văn học vẫn bắt nguồn từ một hiện thực đời sống nhất định, mang dấu ấn của một thời đại nhất định.

- Tuy nhiên, tính hiện thực trong các tác phẩm văn học được thể hiện đậm nhạt khác nhau. Chỉ khi nào nhà văn phản ánh đúng bản chất hay một vài khía cạnh của bản chất đời sống thì hiện thực của tác phẩm ấy mới đạt đến tính chân thật.

- Tác phẩm có tính hiện thực cao là tác phẩm phản ánh được quy luật phổ biến, những tất yếu khách quan, những chân lí đời sống, những kiểu người và những quan hệ hiện thực cơ bản của đời sống thể hiện qua những điển hình văn học.

Nội dung 3: **MỐI QUAN HỆ GIỮA NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC** **TRONG TÁC PHẨM VĂN HỌC**

1. Các khái niệm

- Tác phẩm văn học:

Tác phẩm văn học là công trình nghệ thuật ngôn từ được tác giả sáng tác nhằm khái quát bằng hình tượng về cuộc sống con người, thể hiện tư tưởng, tình cảm, thái độ của tác giả trước thực tại. Nó trở thành đối tượng thưởng thức, tiếp nhận của bạn đọc. Bản chất, thuộc tính của văn học đều biểu hiện ở tác phẩm văn học. Tác phẩm văn học được biểu hiện ở hai mặt nội dung và hình thức. Tác phẩm văn học độc đáo phải là "một phát minh về hình thức và khám phá về nội dung" (Leonit Leonop).

- Nội dung trong tác phẩm văn học:

+ Nội dung của tác phẩm bắt nguồn từ mối quan hệ giữa văn học và hiện thực. Tác phẩm văn học mô phỏng, tái hiện đời sống sống động với hoạt động của con người, con vật, đồ vật... Thông qua đó nhà văn bày tỏ tư tưởng, tình cảm, tâm tư của mình với cuộc đời, thể hiện cái nhìn cá nhân về hiện thực đời sống. Vì vậy, nội dung của tác phẩm văn học bao gồm: đề tài, chủ đề, cảm hứng, tư tưởng.

+ Nhà văn chân chính luôn suy nghĩ, trăn trở sao cho nội dung tác phẩm của mình thấm nhuần tinh thần nhân văn cao đẹp, có ý nghĩa tư tưởng sâu sắc, có tác dụng nâng cao phẩm chất, hoàn thiện con người.

- Hình thức trong tác phẩm văn học:

+ Hình thức trong tác phẩm văn học là chất liệu, thủ pháp tổ chức nên tác phẩm văn học, cụ thể là một văn bản ngôn từ. Nó là kênh duy nhất truyền đạt nội dung của tác

phẩm, là phương tiện cấu tạo nội dung và làm cho nó có bộ mặt độc đáo. Hình thức tác phẩm văn học bao gồm các yếu tố như thể loại, ngôn ngữ, kết cấu, hình ảnh, nhịp điệu, biện pháp tu từ...

+ Hình thức cũng là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên giá trị tác phẩm. Không đạt đến trình độ nghệ thuật nhất định, một văn bản ngôn từ không được xem là tác phẩm văn học đích thực. Hình thức tác phẩm văn học hướng đến sự hoàn mỹ.

2. Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức trong tác phẩm văn học

- Trong tác phẩm văn học không thể tách rời hai yếu tố nội dung và hình thức. Nội dung và hình thức của tác phẩm văn học có quan hệ mật thiết như tâm hồn và thể xác, tồn tại thống nhất, hữu cơ với nhau. Nội dung chỉ có thể được biểu hiện qua hình thức và hình thức phải là của một nội dung nào đó. Tác phẩm văn học phải có sự thống nhất, hài hòa giữa nội dung và hình thức, thống nhất giữa nội dung, tư tưởng cao đẹp và hình thức nghệ thuật hoàn mỹ.

- Sự thống nhất giữa nội dung và hình thức được biểu hiện ở hai mặt: nội dung quyết định hình thức và hình thức phù hợp nội dung.

+ Trong quan hệ nội dung – hình thức ở tác phẩm văn học thì nội dung bao giờ cũng quyết định hình thức, quyết định sự lựa chọn phương tiện, phương thức sáng tạo tác phẩm. Tất cả những yếu tố hình thức như ngôn ngữ kết cấu, thể loại,... đều nhằm phục vụ tốt nhất cho chức năng bộc lộ sinh động và sâu sắc của nội dung tác phẩm.

+ Cái hay của tác phẩm văn học phải được thể hiện qua nội dung mới mẻ, có ý nghĩa sâu sắc và nội dung đó phải được đặt trong một hình thức phù hợp thì người đọc mới cảm nhận được.

+ Tuy nhiên, hình thức cũng có tính độc lập nhất định. Nó tác động trở lại với nội dung. Nó đòi hỏi nhà văn phải có sự tìm tòi, trăn trở để sáng tạo nên những gì có giá trị nghệ thuật cao nhất. Và một khi tìm được phương tiện và phương thức phù hợp nhất thì những phương tiện, phương thức này phát huy tối đa giá trị của chúng và mang lại giá trị vô giá cho tác phẩm.

- Những tác phẩm văn học có giá trị lớn thì càng chứng tỏ sự thống nhất cao độ giữa nội dung và hình thức. Nhà văn Nga, Lê-ô-nốp khẳng định: “Tác phẩm nghệ thuật đích thực bao giờ cũng là một phát minh về hình thức và là một khám phá về nội dung”.

Mở rộng:

Một tác phẩm văn học có đứng vững được trong lòng người hay không chính là nhờ tài năng và phẩm chất của người nghệ sĩ. Phải qua bàn tay nhào nặn tài hoa của nhà văn, mỗi tác phẩm mới thực sự là một công trình sáng tạo nghệ thuật. Sáng tạo nghệ thuật là một thứ sáng tạo tinh thần. Nó không sản xuất theo dây chuyền công nghệ mà phụ thuộc vào ý kiến chủ quan của người nghệ sĩ. Người nghệ sĩ là người quyết định sự ra đời của tác phẩm. Và tác phẩm văn học là một công trình sáng tạo nghệ thuật chỉ khi lao động của người nghệ sĩ đúng là lao động sáng tạo. Nhà văn có vai trò quan trọng trong quy trình sáng tạo. Mỗi nhà văn là một thế giới khác nhau, tạo nên sự phong phú cho nền văn học, cho sự đa dạng của các cá tính nghệ thuật.

Quá trình lao động nghệ thuật của nhà văn là quá trình công phu bởi nó đòi hỏi nhiều trí lực, tâm huyết của người nghệ sĩ. Đó là công việc không chỉ đổ mồ hôi mà thậm chí còn đổ cả máu và nước mắt. Có người nghệ sĩ cả đời chung đúc để viết một tác phẩm nhưng cũng có người chỉ trong một khoảnh khắc một tác phẩm ra đời.

Sự sáng tạo trong văn chương không cho phép người nghệ sĩ chân chính dẫm lên đường mòn hay đi theo con đường của người khác. Nam Cao đã từng nói khẳng định một tác phẩm văn học phải vượt lên trên tất cả các bờ cõi và giới hạn, phải là một tác phẩm